

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 61 TC/TNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 1989

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thu thuế nông nghiệp bằng tiền.

Điều 11, Nghị định số 52/HĐBT ngày 27/5/1989 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung về thuế nông nghiệp đã quy định:

- Đối với đất trồng lúa, thuế thu chủ yếu bằng thóc. Riêng các vùng cao, vùng xa đường giao thông, không có điều kiện vận chuyển sản phẩm để nộp thuế hoặc không có cơ quan thu mua hoặc đối với những địa phương nông dân yêu cầu và Nhà nước có thể dùng tiền để mua đủ số thóc thuế tương ứng thì thu bằng tiền.
- Đối với cây hàng năm khác: thu chủ yếu bằng tiền.
- Đối với các nông trường, lâm trường, trạm trại quốc doanh thu bằng tiền.

Để việc thu thuế nông nghiệp bằng tiền thực hiện thống nhất trong cả nước và quản lý chặt chẽ tiền thuế, ngăn chặn các hiện tượng kê đọng, lợi dụng tham ô tiền thuế và tập trung kịp thời số tiền thu được từ thuế nông nghiệp vào ngân sách Nhà nước; Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về thu thuế nông nghiệp bằng tiền như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ THU NỘP THUẾ.

- Căn cứ thông báo số thuế nông nghiệp phải nộp bằng tiền, các đơn vị hợp tác xã, tập đoàn sản xuất, hộ nông dân.... phải nộp đầy đủ số tiền thuế cho cán bộ thu thuế theo đúng thời gian tại điểm quy định.
- Đối với những xã có số thu lớn, cán bộ thuế nông nghiệp xã không thể đảm đương hết công việc nhất là khi mùa vụ thì có thể cử uỷ nhiệm thu. Việc cử uỷ nhiệm thu do Uỷ ban Nhân dân xã quyết định, sau khi thống nhất với phòng thuế nông nghiệp huyện.

- Đối với các nông trường, lâm trường, trạm trại, đơn vị lực lượng vũ trang ... sổ bộ thuế nông nghiệp lập tại quan thuế nông nghiệp huyện, quận, thị xã, tỉnh thì cán bộ thuế nông nghiệp huyện, quận, thị xã, tỉnh trực tiếp thu tiền thuế của các đơn vị, tổ chức này.

- Từng vụ hoặc trong năm, Ủy ban Nhân dân xã phải thông báo tên, chữ ký của cán bộ thu thuế cho các đơn vị hợp tác xã, tập đoàn sản xuất và hộ nông dân biết.

- Ngoài cán bộ thuế nông nghiệp tỉnh, huyện, cán bộ thuế nông nghiệp xã hay uỷ nhiệm thu thuế nông nghiệp của các xã như đã được thông báo, không cán bộ nào được phép thu nhận tiền thuế của hợp tác xã, tập đoàn sản xuất, các tổ chức khác và các hộ nông dân.

II. THỦ TỤC THU NỘP THUẾ NÔNG NGHIỆP BẰNG TIỀN.

- Căn cứ sổ bộ thuế, thông báo thuế, cán bộ thuế phải có kế hoạch tổ chức thu nộp thuế thuận tiện, tránh gây phiền hà cho người nộp thuế. Cán bộ thuế phải mở sổ sách theo dõi kết quả thu thuế.

- Sau khi nhận tiền thuế của đơn vị nộp thuế, cán bộ thuế phải viết biên lai thu thuế nông nghiệp bằng tiền mặt theo mẫu số 09/TNN trước mặt người nộp thuế. Khi viết biên lai phải lót giấy than xuống dưới liên 1,2 (không được viết bằng bút mực, bút chì, mà phải viết bằng bút bi) để đồng thời in sang liên 2,3 (liên 1 lưu ở cuống biên lai dùng cho việc kiểm tra đối chiếu sau này, liên 2 gửi cho Phòng thuế nông nghiệp huyện để báo soát, liên 3 giao cho người nộp thuế).

Trên biên lai phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ người nộp thuế, số tiền thuế nông nghiệp về cây hàng năm hay cây lâu năm (cả bằng số và bằng chữ) ngày, tháng, năm thu thuế. Cán bộ thu thuế phải ghi rõ họ, tên và ký tên trên biên lai thu thuế để tiện cho việc đối chiếu kiểm tra.

Cuối ngày thu thuế, căn cứ vào biên lai thu thuế, cán bộ thu thuế phải ghi vào sổ theo dõi thu và tổng hợp trong ngày thu được bao nhiêu tiền và phải nộp đầy đủ số tiền thuế thu được vào kho bạc, kể cả tiền phạt theo quyết định của Ủy ban Nhân dân các cấp, trong đó:

+ Tiền thuế nộp theo đúng các chương, loại, khoản, hạng, mục của mục lục ngân sách Nhà nước hiện hành.

+ Tiền phạt nộp vào mục thu khác của ngân sách (mục 47) của mục lục ngân sách Nhà nước hiện hành.

Nếu địa điểm thu thuế ở xa thì có thể từ 3 đến 5 ngày phải nộp tiền thuế vào kho bạc 1 lần. Chứng tỏ nộp tiền vào kho bạc là giấy nộp tiền.

Giấy nộp tiền thuế nông nghiệp có 2 loại: giấy nộp tiền vào ngân sách bằng chuyển khoản (mẫu số 18/TNN) và giấy nộp tiền vào ngân sách bằng tiền mặt (mẫu số 8/TNN).

a. Giấy nộp tiền vào ngân sách bằng tiền mặt:

Trước khi nộp tiền mặt vào Ngân hàng, cán bộ thuế nông nghiệp phải xuất trình cho cơ quan thuế nông nghiệp huyện kiểm tra sổ theo dõi thu, cuống biên lai thu tiền và số tiền mặt đem nộp Ngân hàng. Sau đó Phòng thuế Nông nghiệp huyện cấp giấy giộp tiền vào Ngân hàng (loại giấy nộp tiền vào ngân sách bằng tiền mặt, mẫu số 8/TNN).

Giấy nộp tiền do cán bộ kế toán thu của Phòng thuế nông nghiệp huyện viết, sau khi đã tính toán, kiểm tra và vào sổ theo dõi thu ở cấp huyện và phải được lãnh đạo Phòng Tài chính hoặc Phòng Thuế nông nghiệp huyện ký duyệt, ký tên, đóng dấu. Tuyệt đối không giao giấy nộp tiền này cho cán bộ quản lý thu thuế sử dụng thay biên lai để thu thuế của hợp tác xã, tập đoàn sản xuất, hộ nông dân.

Nội dung và cách ghi chép:

Giấy nộp tiền vào ngân sách phải ghi đầy đủ các nội dung như ngày, tháng, năm, tên người nộp hay tên đơn vị nộp, thời hạn nộp tiền, tệ và số hiệu tài khoản, lý do khoản nộp, số hiệu chương, loại, khoản, hạng, mục theo mục lục ngân sách Nhà nước, dấu và chữ ký của thủ trưởng cơ quan thu và số tiền nộp (ghi cả bằng số và bằng chữ).

Việc phân chia số tiền nộp ngân sách Nhà nước vào từng cấp ngân sách (trung ương, tỉnh) phải theo đúng tỷ lệ điều tiết Nhà nước quy định và do Ngân hàng Nhà nước cơ sở nơi nhận tiền thực hiện.